

# Sẽ không còn...

(Xem tiếp trang 6)

Việc ban hành các TTHC chồng chéo, mâu thuẫn... không có cơ chế để lựa chọn áp dụng thủ tục nào như việc cấp bia đỏ, giấy hồng, giấy xanh vừa qua là một ví dụ điển hình. Sự tùy tiện rối rắm trong việc ban hành TTHC đã dẫn đến tình trạng không thể kiểm soát nổi. Lợi dụng kẽ hở này, người có thẩm quyền yêu cầu đương sự nộp thêm các loại giấy tờ khác, nhiều khi hết sức vô lý tạo một kẽ hở và môi trường lớn cho những “công bộc” của dân phát sinh tiêu cực và tham nhũng. Việc sử dụng quyền lực, chức vụ để thu lợi cá nhân dễ dàng được thực hiện trong một nền hành chính công kênh, không hiệu quả và thiếu minh bạch.

Những ví dụ về TTHC rườm rà và thói cửa quyền, những nhiễu, “bệnh hành dân” trong cơ quan công quyền thì nhiều vô kể và có thể tìm thấy ở bất kỳ nơi đâu trong môi trường công sở. Điều này cho thấy thách thức để vượt qua những cản trở này là rất lớn và khó khăn.

Bởi vậy, chương trình tổng thể CCTTHC Nhà nước giai đoạn 2001-2010 đã xác định mục tiêu cụ thể là xóa bỏ cơ bản các TTHC quan liêu, rườm rà; hoàn thiện các TTHC mới theo hướng công khai, đơn giản và thuận tiện cho người dân và doanh nghiệp.

Việc công bố Bộ TTHC để công khai trước công dân và tổ chức những thủ tục giải quyết công việc thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý nhà nước của các bộ, ngành, địa phương là việc làm có lợi cho dân và doanh nghiệp, lớn hơn nữa, đó là tiền đề mạnh để chúng ta phát triển kinh tế, xã hội và hội nhập của đất nước để được “sánh vai với các cường quốc năm châu”. Trách nhiệm này, đòi hỏi các cơ quan công quyền cần cố gắng làm cho bằng được, bằng xong, để bước sang giai đoạn tiếp theo là: Rà soát, phân tích các TTHC nhằm xác định tính chất cần thiết, tính hợp pháp và hợp lý; tiếp tục loại bỏ TTHC chưa phù hợp không cần thiết, đáp ứng các yêu cầu quản lý nhà nước của bộ, ngành, địa phương.

Nếu công bố Bộ TTHC chậm một ngày, một giờ sẽ gây thiệt hại không nhỏ cho các cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức...

Tuy nhiên, cũng rất nhiều ý kiến phản biện rằng, nếu chúng ta cứ tập trung vào các văn bản, thủ tục mà quên đi việc giáo dục đạo đức, ý thức của công chức liên quan đến TTHC, chưa được quan tâm đúng mức cũng sẽ khó thành công như mong đợi. Cùng với đó là chế độ tiền lương còn bất cập hiện nay cũng là vấn đề mà chúng ta cần phải suy nghĩ.

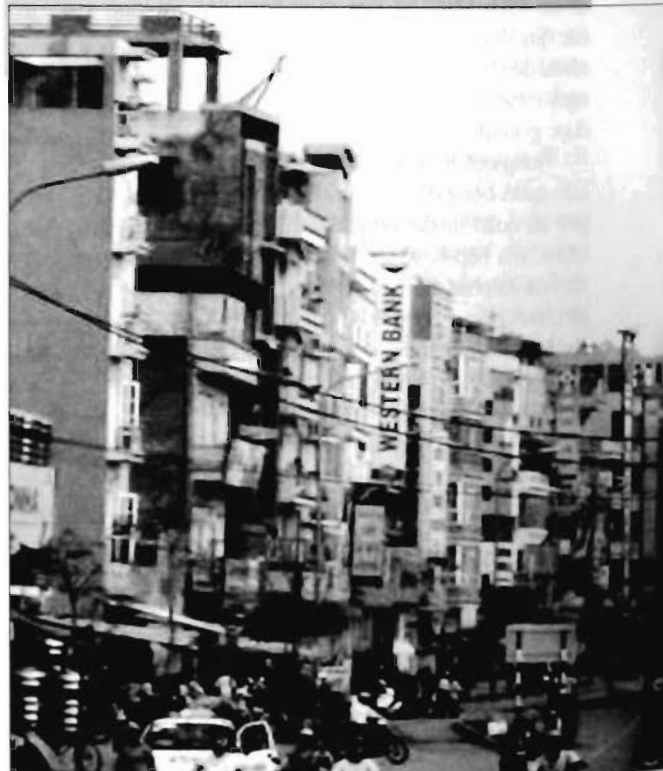
Đã đến lúc không thể cứ tiếp tục tiêu tốn hàng đồng tiền bạc của Nhà nước (mà thực chất là của nhân dân) cho việc CCHC để rồi bỏ qua, làm ngơ, không xử lý những cán bộ công chức được giao nhiệm vụ giải quyết, thực hiện các TTHC vẫn có đất để “hành là chính”. Chúng ta cần kiên quyết, cần loại bỏ, cho thôi việc những cán bộ công chức không vì dân mà phục vụ. Đừng để các nhà đầu tư nản lòng, nhân dân mất lòng tin vào Đảng và Nhà nước và điều quan trọng hơn là đừng để tuột mất cơ hội “mở mồm mở mắt” với thiên hạ. ■

**T**rước hết, cần chuẩn hoá quan niệm về thủ tục, thủ tục hành chính. Trên thực tế, thuật ngữ thủ tục và khái niệm thủ tục hành chính đã được nhiều tài liệu khoa học, giáo trình luật hành chính của các cơ sở đào tạo luật đề cập, tuy nhiên, chưa có sự nhất quán và rõ ràng. Theo chúng tôi, cần thấy rằng:

- Thủ tục là cách thức tiến hành một hoạt động cụ thể nhằm đạt được mục tiêu của hoạt động đó một cách hiệu quả, với chi phí thấp nhất. Như vậy, thủ tục là cái cần thiết trong sinh hoạt xã hội và hoạt động nhà nước. Và cũng vì thế, trong bất kỳ quốc gia nào, trong truyền thống và hiện tại đều tồn tại song hành hai hệ thống thủ tục. Hệ thống thủ tục chính thức, gọi là thủ tục quan phương do nhà nước định ra, mang tính pháp lý và hệ thống thủ tục xã hội, thủ tục phi quan phương, được hình thành từ xã hội, nhiều thủ tục phi quan phương đã trở thành tập quán, phản ánh bản sắc văn hoá truyền thống của dân tộc (như tục cưới hỏi chẳng hạn...)

- Hệ thống thủ tục nhà nước quy định cách thức tiến hành các hoạt động nhà nước trên cả ba lĩnh vực lập pháp, hành pháp, tư pháp. Những thủ tục về hoạt động quản lý nhà nước do các cơ quan nhà nước tiến hành, chủ yếu là cơ quan hành chính nhà nước gọi là thủ tục hành chính. Các thủ tục nhà nước dù là thủ tục hành chính hay thủ tục lập pháp, tư pháp đều có nguồn là các văn bản quy phạm pháp luật được diễn đạt dưới hình thức các quy phạm pháp luật. Như vậy “thủ tục hành chính là cách thức tiến hành các hoạt động quản lý nhà nước được thể chế hoá thành pháp luật”.

- Với quan niệm thủ tục nói chung, thủ tục hành chính nói riêng như trên thì nội dung của thủ tục cũng là nội hàm



Việc ban hành, thực hiện thủ tục hành chính

# Cần cơ chế kiểm soát hiệu quả

**PGS, TS. Lê Văn Hoà**

của khái niệm thủ tục phải bao gồm các yếu tố sau:

+ Các công việc cụ thể của hoạt động.

Đó chính là những hành vi bắt buộc phải thực hiện để đạt được mục đích của hoạt động.

Xác định được hợp lý các công việc, tức là xác định được những việc tối thiểu phải làm để đạt mục đích của hoạt động là yếu tố quan trọng làm nên giá trị của thủ tục. Một thủ tục được đánh giá là phiền hà, thực hiện tốn kém là thủ tục đưa ra những

công việc không cần thiết cho việc đạt mục đích. Những thủ tục đó cũng luôn tiềm ẩn nguy cơ cửa quyền, sách nhiễu của công chức thực hiện thủ tục.

+ Trình tự thực hiện các công việc.

Xác định được hợp lý các công việc nhưng trình tự thực hiện các công việc lại không hợp lý thì cũng ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng thủ tục. Một trình tự thực hiện các công việc hợp lý là một trình tự xâu chuỗi được các công việc theo một trật tự lô gíc, việc này thực hiện xong sẽ tạo điều kiện cho thực hiện việc tiếp theo thuận lợi. Đến lượt mình, các việc thực hiện sau lại góp phần hoàn thiện, củng cố kết quả của các việc thực hiện trước. Và như thế, trình tự thực hiện các công việc là yếu tố không thể thiếu để tạo thành nội hàm của khái niệm thủ tục; không có cái gọi là trình tự nằm ngoài thủ tục như nhiều quan niệm hiện nay.

+ Các điều kiện tiến hành thủ tục, các hướng dẫn thực hiện thủ tục, như điều kiện thời gian, nội dung yêu cầu của hồ sơ, biểu mẫu, trách nhiệm của cơ quan công chức giải quyết thủ tục, phí, lệ phí (nếu có)...

Với những nội dung như vậy, bộ phận này của thủ tục có vai trò bảo đảm tính công khai, minh bạch của thủ tục, bảo đảm cho việc thực hiện đúng, chính xác thủ tục, và đó là bộ phận không thể thiếu tạo nên thủ tục, cấu thành nội hàm khái niệm thủ tục.

Từ sự phân tích trên cho thấy xây dựng thủ tục nói chung, xây dựng thủ tục hành chính nói riêng phải bảo đảm đầy đủ các yếu tố cấu thành thủ tục, theo nguyên tắc đơn giản, hợp lý, chặt chẽ, công khai, minh bạch, phục vụ tốt nhất yêu cầu, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân

Hai là, xác định chính xác phạm vi thủ tục hành chính, phân biệt rạch ròi với phạm vi điều chỉnh của các luật chuyên ngành và Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Có các vấn đề sau:

- Có tình trạng các quy phạm thủ tục hành chính tản mạn ở rất nhiều văn bản, rất khó hệ thống và kiểm soát; việc soạn thảo các quy phạm thủ tục không được chú ý đúng mức so với việc soạn thảo các quy phạm nội dung, do đó không bảo đảm chất lượng của thủ tục. Mặt khác, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, hiện nay là Luật năm 2008 chỉ quy định những vấn đề có tính tổng quát chung liên quan đến việc soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, những vấn đề cụ thể, có tính đặc thù của việc soạn thảo, ban hành các quy phạm thủ tục, với tính chất là quy phạm hình thức không được tính đến; cơ chế đặc thù trong rà soát, hệ thống hoá, kiểm soát thủ tục hành chính cũng chưa được đề cập.

Để tạo ra cơ sở pháp lý đồng bộ cho công tác xây dựng pháp luật của nhà nước, đồng thời xác lập một cơ chế kiểm soát có hiệu quả việc ban hành, thực hiện thủ tục, khắc phục tình trạng ban hành tràn lan thủ tục hành dân, khắc phục tình trạng cửa quyền, sách nhiễu là hết sức cần thiết.

Ba là, một cơ quan kiểm soát thủ tục hành chính đủ quyền lực và trách nhiệm, hoạt động có hiệu quả là yếu tố quan trọng của công tác xây dựng và thực hiện thủ tục hành chính, đáp ứng yêu cầu của cải cách hành chính, cần được xác định là nội dung hết sức quan trọng của CCTT hành chính.

Bốn là, đẩy mạnh việc thực hiện Đề án 30 của Chính phủ về việc rà soát, hệ thống hoá thủ tục hành chính, trong đó các ngành, các cấp cần nhận thức đầy đủ ý nghĩa, vai trò của Đề án. Đề án không chỉ giúp Chính phủ chấn chỉnh công tác ban hành và thực hiện thủ tục hành chính, kịp thời loại bỏ các thủ tục bất hợp lý, gây phiền hà, thực hiện công tác thống kê thủ tục, xây dựng các mô hình, cơ chế đánh giá thủ tục; xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính mà còn có ý nghĩa quan trọng trong việc góp phần tổng kết thực tiễn, cung cấp cơ sở thực tiễn xác thực cho việc hoàn thiện các quy định của dự thảo Nghị định về kiểm soát thủ tục hành chính. ■

*TTHC trong lĩnh vực nhà đất cũng khá phiền hà*

